

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **212** /2017/HSST

Ngày 29/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Thế Vinh;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hữu Lan;
2. Ông Nguyễn Văn Sơn.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Nam Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2017, Trụ sở Tòa án nhân dân, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 213/2017/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hồng M, sinh năm: 1985; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: phường C, quận L, thành phố Hà Nội; Văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1960, nghề nghiệp: Làm ruộng và con bà: Trần Thị H, sinh năm 1961, nghề nghiệp: Làm ruộng; Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ: Hoàng Thị Kh, sinh năm 1993 - nghề nghiệp: Lao động tự do. Có 01 con (sinh năm: 2014).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Về tiền sự: Ngày 25/3/2014, Công an phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ra Quyết định số 03 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Đã hết thời hạn được coi là xử phạt vi phạm hành chính).

+ Về tiền án: 02 tiền án, cụ thể:

Tại Bản án số: 01/2006/HSST ngày 05/01/2006, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm tuyên phạt đối với Nguyễn Hồng M 12

tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Quyết định số 74/2006/HSPT-QĐ ngày 02/3/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đình chỉ việc xét xử phúc thẩm do bị cáo rút toàn bộ kháng cáo. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 25/4/2007. Qua xác minh, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 15/5/2006 (Đã được xóa án tích).

Tại Bản án số: 273/2009/HSST ngày 20/11/2009, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm tuyên phạt Nguyễn Hồng M 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Quyết định số 348/2010/HSPT-QĐ ngày 20/01/2010 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đình chỉ việc xét xử phúc thẩm do bị cáo rút toàn bộ kháng cáo. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 21/11/2010. Qua xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, TP. Hà Nội thể hiện Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội chưa chuyển Bản án và Quyết định đình chỉ nên Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên chưa có căn cứ để thi hành khoản án phí (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ NLQ 1: Anh Trần Mạnh H, sinh năm 1982; địa chỉ: phường C, quận L, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ NLQ 2: Chị Lê Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: phường P, quận B, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ NLQ 3: Anh Nguyễn Tr, sinh năm 1977; địa chỉ: phường O, quận Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ NLQ 4: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987; địa chỉ: xã V, huyện U, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ NLQ 4: Anh Vũ Duy L, sinh năm 1985; địa chỉ: xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ NLQ 5: Anh Lê Văn C, sinh năm 1998; địa chỉ: xã Y, huyện B, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/7/2017, Nguyễn Tr, Hoàng Văn T và Vũ Duy L đến phòng trọ của Lê Thị H (là bạn của T) ở phường P, quận B, thành phố Hà Nội chơi. Ngồi chơi được một lúc, Tr rủ T, L mua ma túy để sử dụng nhưng T và L đều bảo không có tiền và không biết chỗ mua ma túy. Tr nhờ H mua ma túy. H đồng ý. Tr đưa 500.000 đồng gồm 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng cho H rồi Tr lấy trong người ra 01 công thủy tinh và lấy 01 vỏ chai Cocacola ở trong phòng trọ làm thành 01 bình bầu tự tạo để trên chiếu trúc trong phòng trọ. Sau đó, H gọi điện cho Nguyễn Hồng M (M mới đến ở khu trọ của H từ ngày 03/7/2017, phòng trọ của H và M đều ở tầng 2 của khu trọ) nói là nhờ M mua ma túy hộ cho bạn H để sử dụng. Khoảng 30 phút sau, khi M về đến khu trọ thì H đưa 500.000 đồng cho M. M cầm tiền về phòng trọ của mình rồi đưa tiền cho Trần Mạnh H bảo H bán ma túy cho bạn của H thì H bảo “Không có để bán, bọn nó làm gì có tiền mà mua, có lấy ít sử dụng thì cho nó thôi” và H không lấy tiền thì M cất tiền vào ví của mình. H lấy gói ma túy của H có kích thước khoảng (2x2) cm ở trong vỏ hộp thuốc lá Thăng Long để trên bàn nhỏ giữa phòng rồi san 01 ít vào túi nilon kích thước khoảng (2x2) cm đưa cho M thì M cầm sang phòng trọ của H và để túi ma túy đá xuống chỗ chiếu trúc nơi Tr, T, L và H ngồi và M ngồi chơi ở trong phòng H khoảng 07 phút. Sau đó, Tr cầm túi ma túy đá xúc một ít cho vào bộ bầu hút tự tạo, phần còn lại Tr để dưới chiếu và ngồi lên. Sau đó, H, Tr, T cùng nhau sử dụng ma túy, lúc này Lê Văn C (Sinh năm: 1998, Địa chỉ: xã Y, huyện B, thành phố Hà Nội - là em họ của H mới lên chơi) cùng vào sử dụng ma túy còn L ngồi chơi không sử dụng. Sau đó, M đi về phòng trọ của mình, C hút 02 hơi ma túy thì H không cho C sử dụng ma túy nữa rồi C đi xuống tầng 01 thì bị tổ Công tác Công an phường M Khai đang làm nhiệm vụ phát hiện, lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và đưa các đối tượng có liên quan về trụ sở Công an phường Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để làm việc.

Vật chứng thu giữ:

+ Thu giữ của Nguyễn Tr:

- 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (2x2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 bộ bầu hút tự tạo dùng để sử dụng ma túy đá.

+ Thu giữ của Lê Thị H:

- 01 điện thoại di động Iphone 5S vỏ màu trắng vàng; imei: 358786050337106; sim số: 016598426**;

- 01 xe máy Honda vision màu đỏ đen, BKS: 29V1-3737*; SM: JF58E084320*; SK: RLHJF5805EY84316*.

+ Thu giữ của Nguyễn Hồng M:

- 01 điện thoại di động Viettel màu đen, viền đỏ, imei: 355608077978881 lắp sim số 098871356* và 094845991*;

- 500.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam gồm 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng ;

- 01 ví da màu đen;

- 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (2x2) cm chứa chất tinh thể màu trắng ở trong hộp sắt thuốc lá Thăng Long để trên bàn nhỏ giữa phòng;

- 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (4x4) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ở trên đệm trong phòng trọ của Minh;

- 07 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng ở trên mái tôn phía ngoài gần cửa sổ phòng trọ của Minh;

- 01 bộ tàu hút tự tạo thu bên ngoài cửa sổ phòng trọ của Minh;

- 01 túi ni lông kích thước (7x4) cm bên trong chứa 51 túi ni lông kích thước (2x2) cm.

+ Thu giữ của Trần Mạnh H:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu xanh đen, gắn số sim: 097387854*;

- 01 chiếc ví da màu nâu, kích thước (10x15)cm, bên trong ví có số tiền 4.200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngày 04/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 139/QĐ-ĐTMT đối với số ma túy và 02 bộ tàu hút tự tạo đã thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 4737/KLGD-PC54 ngày 15/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Tr gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,146 gam.

- 01 bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Hồng M gồm:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông (thu giữ trên đệm trong phòng của Nguyễn Hồng M) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,454 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông (thu giữ trong hộp sắt thuốc lá trên bàn trong phòng của Nguyễn Hồng M) là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng: 0,469 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 07 túi ni lông (thu giữ trên mái tôn phía ngoài cửa sổ phòng của Nguyễn Hồng M) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng: 3,239 gam.

- 01 bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.

Ngày 17/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 321/QĐ-ĐTMT giám định dấu vết đường vân tay trên 01 túi ni lông kích thước khoảng (4x4)cm thu giữ trên đệm và 07 túi ni lông kích thước khoảng (2x2) cm thu giữ trên mái tôn phía ngoài cửa sổ phòng trọ của M.

Tại Bản kết luận giám định số 4737/KLGD-PC54 ngày 15/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Trên 01 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (4x4)cm và 07 túi ni lông kích thước khoảng (2x2) cm không phát hiện thấy dấu vết đường vân.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hồng M, Trần Mạnh H, Lê Thị H, Nguyễn Tr, Hoàng Văn T, Vũ Duy L, Lê Văn C đã khai nhận nội dung như đã nêu trên.

Trần Mạnh H khai nhận: H và Nguyễn Hồng M có quan hệ họ hàng, H là chú họ của M. Khoảng 09 giờ sáng ngày 04/7/2017, H đi từ nhà ở phường L, thành phố Hà Nội đến phòng trọ của M ở phường P, quận B, TP. Hà Nội để chơi. H nhờ M mua hộ 1.000.000 đồng ma túy đá để sử dụng. Sau đó M và H đi đến bến xe Giáp Bát, phường Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội để lấy quyền sở hữu khẩu của gia đình vợ M gửi từ Thái Bình lên, H không biết M mua ma túy lúc nào. Khi về đến phòng trọ của M, M đặt gói ma túy đá vào hộp sắt bao thuốc lá Thăng Long rồi H và M cùng sử dụng ma túy đá với nhau, H chưa kịp đưa trả cho M số tiền 1.000.000 đồng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện. Gói ma túy Cơ quan Công an thu giữ trong bao thuốc lá Thăng Long bằng sắt là của H; còn 01 gói ma túy mà Cơ quan điều tra thu

trên đệm và 07 gói ma túy thu giữ trên mái tôn ngoài cửa sổ phòng trọ của M thì H không biết là của ai.

Nguyễn Hồng M khai gói ma túy Cơ quan Công an thu giữ trong hộp sắt bao thuốc lá Thăng Long để trên bàn ở phòng trọ của M là ma túy của H; 07 gói ma túy đá và 01 bộ tẩu hút tự tạo thu giữ phía bên ngoài sổ phòng trọ của M thì M không biết là của ai. M khai nhận 01 gói ma túy thu giữ trên đệm trong phòng trọ của M là M được 01 người bạn mới quen tên là L (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho vào ngày 03/7/2017 sau đó M mang về phòng của mình để nếu ai hỏi mua thì bán. Đây là lần đầu tiên M bán ma túy cho H, ngoài ra M không bán ma túy cho ai khác.

Ngày 05/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị can M và Trần Mạnh H nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai: H khai gói ma túy thu giữ trong bao thuốc lá Thăng Long bằng sắt là của H, do H nhờ M mua hộ còn M khai không mua ma túy hộ cho H, số ma túy thu giữ trong bao thuốc lá là của H. Do H thừa nhận 0,469 gam Methamphetamine trong bao thuốc lá Thăng Long là của H, nguồn gốc số ma túy là H nhờ M mua nhưng không đưa được ra tài liệu chứng cứ do vậy đủ căn cứ xác định H tàng trữ trái phép số ma túy trong bao thuốc lá Thăng Long, không có căn cứ để xử lý M đồng phạm với H về hành vi tàng trữ trái phép 0,469 gam Methamphetamine trên.

Đối với hành vi Trần Mạnh H đưa ma túy cho M để M cho H sử dụng không có mục đích bán kiếm lời nên không đủ căn cứ xử lý H đồng phạm với M về hành vi bán trái phép chất ma túy cho H. Tuy nhiên, H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và H phải chịu trách nhiệm về 0,469 gam Methamphetamine thu giữ trong hộp bao thuốc lá Thăng Long và 0,146 gam Methamphetamine thu giữ của Tr sau khi Tr, H, T sau khi sử dụng còn lại. Tổng số ma túy mà H tàng trữ là 0,615 gam Methamphetamine, tuy H có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 02/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền phạt: 1.500.000 đồng theo điểm a, khoản 2, Điều 21 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Đối với Lê Thị H có cầm 500.000 đồng của Nguyễn Tr rồi đưa cho M để mua ma túy hộ Tr, H không có mục đích kiếm lời mà chỉ cùng Tr sử dụng. Do vậy, H đồng phạm với Tr về hành vi tàng trữ trái phép 0,146 gam Methamphetamine mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Tr. Ngày 02/10/2017, Cơ quan điều tra đã xử phạt

hành chính đối với H và Tr về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền phạt: 1.500.000 đồng theo điểm a, khoản 2, Điều 21 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Đối với Hoàng Văn T và Lê Văn C chỉ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 02/10/2017, Cơ quan điều tra đã xử phạt đối với T và C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền phạt: 750.000 đồng theo khoản 1, Điều 21 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Đối với Vũ Duy L đi chơi cùng Tr, T khi đến nhà H thì không tham gia việc mua bán hay sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 4.200.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S3 màu xanh đen; 01 ví da màu nâu thu giữ của Trần Mạnh H, quá trình xác định là tài sản cá nhân của H. Cơ quan điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả số đồ vật, tài sản này cho chủ sở hữu là Trần Mạnh H, H nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với chiếc xe máy Honda vision màu đỏ đen, BKS: 29V1-3737*; SM: JF58E084320*; SK: RLHJF5805EY84316*, qua xác minh xác định Lê Thị H là chủ sở hữu, đăng ký xe ngày 12/4/2016. Chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 10/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã trả chiếc xe máy trên cho H, H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Đối với 07 túi ni lông màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong có chất tinh thể màu trắng ở trên mái tôn phía ngoài gần cửa sổ phòng trọ của M và 01 bộ tẩu hút tự tạo thu bên ngoài cửa sổ phòng trọ của M, quá trình điều tra không xác định được ma túy và 01 bộ tẩu hút tự tạo đó là của ai nên không đủ căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 25/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Hồng M về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng M mức án từ 30 đến 36 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những căn cứ xác định tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Từ 12 giờ 30 phút đến 13 giờ 45 phút ngày 04/7/2017, tại khu nhà trọ của Nguyễn Hồng M ở phường P, quận B, thành phố Hà Nội, Nguyễn Hồng M có hành vi bán trái phép ma túy 0,146 gam Methamphetamine cho Lê Thị H, ngoài ra M cất giấu 0,454 gam Methamphetamine trên đệm trong phòng trọ của M với mục đích để bán thì bị tổ công tác Công an phường Minh Khai phối hợp với Công an phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, bị cáo Nguyễn Hồng M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép ma túy với tổng trọng lượng 0,6 gam (0,146 gam+ 0,454 gam) Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo như trên đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số: 209/CT-VKS ngày 25/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy, chính sách phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là hiểm họa đối với con người, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế, ma túy còn làm tha hoá đạo đức, huỷ hoại sức khỏe, nòi giống của người sử dụng nó, là nguyên nhân của nhiều căn bệnh nguy hiểm và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích trục lợi, kiếm lời và để thoả mãn cơn nghiện. Nhân thân bị

cáo xấu, đã có hai tiền án về tội xâm phạm sở hữu tài sản và lại là người nghiện ma túy. Tuy các tiền án đã được xoá án tích nhưng Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo cần phải được giáo dục cải tạo thêm một thời gian nhất định như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên áp dụng Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Mạnh H, chị Lê Thị H, anh Hoàng Văn T, anh Lê Văn C, Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội xử lý hành chính như trong cáo trạng và trong hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Xác định chiếc xe máy Biển kiểm soát 29 V1 -3737* là của chị Lê Thị H, không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội trao trả cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

Số tiền 4.200.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S3 màu xanh đen, 01 ví da màu nâu thu giữ của Trần Mạnh H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án, nên công an quận Bắc Từ Liêm đã ra quyết định trả lại cho anh Trần Mạnh H là đúng quy định của pháp luật.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (Hai) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Hồng M, kiểm tra viên Nguyễn Thị D và cán bộ Nguyễn Khắc Ng.

+ 02 (Hai) phong bì niêm phong bên trong có chứa túi ni lông đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Hồng M, kiểm tra viên Nguyễn Thị D và cán bộ Nguyễn Khắc Ng.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Tr, Lê Thị H và Giám định viên Vũ Việt C.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Hồng M, Trần Mạnh H và Giám định viên Vũ Việt C.

+ 01 (Một) túi ni lông kích thước (4x7)cm, bên trong chứa 51 túi ni lông kích thước (2x2)cm.

+ 01 (Một) bộ hút tẩu tự tạo được niêm phong, có chữ ký giáp lai của Nguyễn Hồng M, Trần Mạnh H và giám định viên Vũ Việt C.

+ 01 (Một) bộ hút tẩu tự tạo được niêm phong, có chữ ký giáp lai của Nguyễn Tr, Lê Thị H và giám định viên Vũ Việt C.

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long băng sắt đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5S vỏ màu trắng vàng, imei 35878605033710*, số sim 0165984266*, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 (Một) điện thoại di động Viettel màu đen viền đỏ, imei 355608077978881, số sim 098871356* và 094845991*, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho Nguyễn Hồng M 01 (Một) ví da màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến vụ án.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng M: 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (Hai) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Hồng M, kiểm tra viên Nguyễn Thị D và cán bộ Nguyễn Khắc Ng.

+ 02 (Hai) phong bì niêm phong bên trong có chứa túi ni lông đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Hồng M, kiểm tra viên Nguyễn Thị D và cán bộ Nguyễn Khắc Ng.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Tr, Lê Thị H và Giám định viên Vũ Việt C.

+ 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Hồng M, Trần Mạnh H và Giám định viên Vũ Việt C.

+ 01 (Một) túi ni lông kích thước (4x7)cm, bên trong chứa 51 túi ni lông kích thước (2x2)cm.

+ 01 (Một) bộ hút tẩu tự tạo được niêm phong, có chữ ký giáp lai của Nguyễn Hồng M, Trần Mạnh H và giám định viên Vũ Việt C.

+ 01 (Một) bộ hút tẩu tự tạo được niêm phong, có chữ ký giáp lai của Nguyễn Tr, Lê Thị H và giám định viên Vũ Việt C.

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long băng sắt đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5S vỏ màu trắng vàng, imei 35878605033710*, số sim 0165984266*, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ 01 (Một) điện thoại di động Viettel màu đen viền đỏ, imei 35560807797888*, số sim 098871356* và 094845991*, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho Nguyễn Hồng M 01 (Một) ví da màu đen đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, số lượng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 16/18 ngày 27/10/2017).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 98, khoản 2 Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hồng M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thế Vinh